

TUẦN 16

Toán *LUYỆN TẬP*

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS nắm vững cách thực hiện phép chia cho số có hai chữ số và giải toán có lời văn .

1.2. Kỹ năng

- Thực hành thành thạo phép chia cho số có hai chữ số , giải được toán có lời văn liên quan đến phép chia .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Củng cố việc thực hiện phép chia cho số có hai chữ số

MT : HS thực hành được các phép chia cho số có hai chữ số .

Bài 1: Đặt tính rồi tính .

- Mỗi dãy thực hiện một phép chia a hoặc b , so sánh phép tính giải ở bảng .

- Cả lớp nhận xét .

3.2. Hoạt động 2 : Củng cố giải toán .

MT : HS giải được các bài toán có lời văn .

Bài 2:

-Tự nêu tóm tắt bài toán rồi làm bài và chữa bài .

GIẢI

Diện tích nền nhà là :

$$1050 : 25 = 42(m^2)$$

Đáp số : 42 m²

Bài 3:

- Tự nêu tóm tắt bài toán rồi làm bài và chữa bài .

GIẢI

Trong 3 tháng đội đó làm được :

$$855 + 920 + 1350 = 3125 \text{ (sản phẩm)}$$

Trung bình mỗi người làm được :

$$3125 : 25 = 125 \text{ (sản phẩm)}$$

Đáp số : 125 sản phẩm

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
THƯƠNG CÓ CHỮ SỐ 0

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS biết thực hiện phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương .

1.2. Kỹ năng

- Thực hiện phép chia này thành thạo .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Tìm hiểu cách chia .

a, $9450 : 35 = ?$ b, $2448 : 24 = ?$

-GV hướng dẫn cách chia.

-HS theo dõi .

3.2. Hoạt động 2 : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1:Đặt tính rồi tính .

- HS đổi chéo vở KT bài của nhau.

Bài 2:

- Đọc bài toán , tóm tắt , tự giải vào vở . Sau đó sửa bài .

GIẢI

Đổi : 1 giờ 12 phút = 72 phút

Trung bình mỗi phút bơm được :

$$97\ 200 : 72 = 1350 \text{ (l)}$$

Đáp số : 1350 lít

Bài 3:

- Đọc bài toán , tóm tắt , tự giải vào vở . Sau đó sửa bài .

GIẢI

Chu vi mảnh đất :

$$307 \times 2 = 614 \text{ (m)}$$

Chiều rộng mảnh đất :

$$(307 - 97) : 2 = 105 \text{ (m)}$$

Chiều dài mảnh đất :

$$105 + 97 = 202 \text{ (m)}$$

Diện tích mảnh đất :

$$202 \times 105 = 21\,210 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số : 21 210 m²

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
CHIA CHO SỐ CÓ BA CHỮ SỐ

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS biết thực hiện phép chia số có 4 chữ số cho số có 3 chữ số .

1.2. Kỹ năng

- Thực hiện phép chia này thành thạo .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Tìm hiểu cách chia .

MT : HS nắm cách chia cho số có ba chữ số .

-*Trường hợp chia hết* :

a, $1944 : 162 = ?$

GV HD cách chia-HS theo dõi.

-Trường hợp chia có dư.

b, $8469 : 241 = ?$ GVHD cách chia- HS theo dõi.

3.2. Hoạt động 2 : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1a: Đặt tính rồi tính .

-HS thi đua nhau chia và đổi vở KT kết quả.

Bài 2:

- Nêu lại quy tắc tính giá trị biểu thức rồi thực hiện .

a) 504753

b) 87

Bài 3:

- Đọc bài toán , nêu cách làm,làm bài vào vở .

GIẢI

Cửa hàng thứ nhất bán hết 7128 m trong :

$$7128 : 264 = 27 \text{ (ngày)}$$

Cửa hàng thứ hai bán hết 7128 m trong :

$$7128 : 297 = 24 \text{ (ngày)}$$

Vậy : 24 ngày ít hơn 27 ngày nên cửa hàng thứ hai bán hết số vải sớm hơn và sớm hơn :

$$27 - 24 = 3 \text{ (ngày)}$$

Đáp số : 3 ngày

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
LUYỆN TẬP

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố việc thực hiện phép chia cho số có ba chữ số ; chia một số cho một tích ; giải bài toán có lời văn .

1.2. Kỹ năng

- Làm thành thạo các bài tập .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Củng cố việc thực hiện các phép tính , chia một số cho một tích .

MT : HS làm thành thạo các phép tính , thực hiện đúng thứ tự quy tắc chia một số cho một tích .

Bài 1a: Đặt tính rồi tính .

- Thi làm tính chia ,đổi vở KT bài của nhau.

Bài 3:

- Nêu lại quy tắc chia một số cho một tích rồi thực hiện một trong 3 cách làm cho mỗi bài a và b .

3.2. Hoạt động 2 : Củng cố giải toán .

MT : HS giải đúng bài toán lời văn .

Bài 2:

- Đọc đề , tóm tắt , tự giải vào vở rồi chữa bài .

GIẢI

24 hộp có :

$$120 \times 24 = 2880 \text{ (gói)}$$

Số hộp cần nếu mỗi hộp chứa 160 gói :

$$2880 : 160 = 18 \text{ (hộp)}$$

Đáp số : 18 hộp

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
CHIA CHO SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (tt)

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS biết thực hiện phép chia số có 5 chữ số cho số có 3 chữ số .

1.2. Kỹ năng

- Thực hiện các phép tính thành thạo .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Tìm hiểu cách chia .

MT : HS nắm cách chia số có 5 chữ số cho số có 3 chữ số với hai trường hợp chia hết và chia có dư.

-GVHD học sinh thực hiện cách chia đối với 2 trường hợp trên.

a, $41535 : 195 = ?$

b, $80120 : 245 = ?$

-HS nêu lại cách chia đối với hai trường hợp trên.

3.2. Hoạt động 2 : Thực hành .

MT : Giúp HS làm được các bài tập .

Bài 1: Đặt tính rồi tính .

- Thi đua làm tính chia, đổi vở KT bài của nhau .

Bài 2:

- Nhắc lại quy tắc tìm thừa số chưa biết , tìm số chia chưa biết .

a) $x = 213$

b) $x = 306$

Bài 3:

- Đọc đề , tóm tắt , giải vào vở rồi chữa bài .

GIẢI

Trung bình mỗi ngày sản xuất được :

$$49\ 410 : 305 = 162 \text{ (sản phẩm)}$$

Đáp số : 162 sản phẩm

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau